BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 219 /QĐ-LĐTBXH	*Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 02 năm 2023.

Điều 3. Các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp không nêu tại Quyết định này được tiếp tục thực hiện theo các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở LĐTBXH tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng TTĐT Bộ LĐTBXH (để đăng tải);
- Trang TTĐT TCGDNN (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCGDNN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Tấn Dũng

Phụ lục

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VỀ LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Kèm theo Quyết định số 219 /QĐ-LĐTBXH ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương:					
1.	BLĐ-TBVXH-286401 1.000298	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp	Nghị định 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
2.	BLĐ-TBVXH-286402 1.000295	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp	Nghị định 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
3.	BLĐ-TBVXH-286403 1.000293	Cho phép tổ chức kiểm định tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp khi nguyên nhân bị đình chỉ được khắc phục	Nghị định 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
4.	BLĐ-	Thu hồi Giấy chứng	Nghị định 4/2023/NĐ-CP	Giáo dục	Tổng cục Giáo

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
	TBVXH-286404 1.000291	nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp tổ chức kiểm định đề nghị chấm dứt hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp	ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	nghề nghiệp	dục nghề nghiệp
5.	BLĐ-TBVXH-286405 1.000286	Cấp thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp	Nghị định 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
6.	BLĐ-TBVXH-286406 1.000169	Cấp lại thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp	Nghị định 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính cấp trung ương

1. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

- Bước 2: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, căn cứ vào các quy định, *Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thẩm định, trình Tổng*

cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp có văn bản trả lời cho tổ chức có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp *hoặc thông qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

b) Thành phần hồ sơ:

<u>* Đối với tổ chức trong nước</u>

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định *(Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP);*

- Bản sao Quyết định thành lập đối với đơn vị sự nghiệp;

- Tài liệu về người trực tiếp phụ trách hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của tổ chức kiểm định: Quyết định bổ nhiệm người trực tiếp phụ trách hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

- Tài liệu về kiểm định viên của tổ chức kiểm định: Bản sao các hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc ký kết giữa tổ chức kiểm định và kiểm định viên;

- Bản sao giấy chứng nhận quyền sở hữu đất, sở hữu nhà nếu là nhà của đơn vị sự nghiệp theo quyết định thành lập hoặc thuộc sở hữu của người đứng tên đăng ký kinh doanh hoặc bản sao hợp đồng thuê nhà hoặc thuê đất đối với trường hợp tổ chức kiểm định thuê trụ sở;

- Bản kê trang thiết bị phục vụ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

- Địa chỉ trang thông tin điện tử của tổ chức kiểm định.

<u>* Đối với tổ chức nước ngoài</u>

Thành phần hồ sơ bao gồm các hồ sơ, tài liệu tương tự như đối với tổ chức trong nước và thêm các tài liệu sau:

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

- Tài liệu chứng minh có hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, kiểm định chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp ít nhất 5 năm liên tục tính đến thời điểm đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định, gồm:

+ Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển trong lĩnh vực giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của tổ chức kiểm định, trong đó nêu rõ các kết quả đạt được và địa chỉ đường dẫn của các trang thông tin điện tử liên quan.

+ Giấy cho phép hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp được nước sở tại cấp hoặc hiệp hội quốc tế hợp pháp cấp hoặc công nhận.

Các giấy tờ, tài liệu của nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự tại Bộ Ngoại giao Việt Nam hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự hoặc cơ quan được ủy quyền thực hiện chức năng lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật về hợp pháp hóa lãnh sự.

1.4. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức trong nước, nước ngoài.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: *Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.*

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định *(Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP).*

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đối với tổ chức trong nước là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp

- Được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Có trụ sở ổn định trong thời gian ít nhất 2 năm; có đủ trang thiết bị phục vụ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Người trực tiếp phụ trách hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu theo quy định.

- Có ít nhất 10 kiểm định viên làm việc toàn thời gian theo hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc tối thiểu từ 12 tháng trở lên cho tổ chức kiểm định.

- Có trang thông tin điện tử của tổ chức kiểm định trong đó có nội dung, cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

b) Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đối với tổ chức nước ngoài

- Đáp ứng các điều kiện quy định như đối với tổ chức trong nước.

- Có thời gian hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, kiểm định chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp ít nhất là 5 năm liên tục tính đến thời điểm đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định.

c) Điều kiện đối với người trực tiếp phụ trách hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của tổ chức kiểm định

- Là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu của tổ chức kiểm định là đơn vị sự nghiệp; tổng giám đốc hoặc phó tổng giám đốc; giám đốc hoặc phó giám đốc của tổ chức kiểm định là doanh nghiệp.

- Có thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp còn thời hạn sử dụng.

1.11. Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

- Nghị định số 49/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

** Lưu ý: Phần in nghiêng thực hiện đơn giản hoá thành phần hồ sơ.*

2. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức có nhu cầu cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

- Bước 2: *Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, căn cứ vào các quy định, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thẩm định, trình Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định.* Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp có văn bản trả lời cho tổ chức có nhu cầu cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định và nêu rõ lý do.

2.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp *hoặc thông qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

b) Thành phần hồ sơ:

* Trường hợp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định *(Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP);*

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định đã được cấp;

- *Tài liệu chứng minh đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đối với những nội dung có sửa đổi, bổ sung.*

* Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định bị mất, hỏng: Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định *(Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP).*

2.4. Thời hạn giải quyết: *15 ngày làm việc.*

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức trong nước, nước ngoài.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: *Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.*

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

2.8. Phí, lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định *(Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP).*

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Trường hợp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định:

- Đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định;

- Đáp ứng yêu cầu về điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đối với những nội dung có sửa đổi, bổ sung.

b) Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định bị mất, hỏng:

- Đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

2.11. Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

- Nghị định số 49/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

** Lưu ý: Phần in nghiêng thực hiện đơn giản hoá thành phần hồ sơ.*

3. Thủ tục: Cho phép tổ chức kiểm định tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp khi nguyên nhân bị đình chỉ được khắc phục

3.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức kiểm định gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cho phép tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

- Bước 2: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, *Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp xem xét, trình Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp quyết định cho phép tổ chức kiểm định tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.* Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cho phép tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và nêu rõ lý do.

3.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp *hoặc thông qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

b) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cho phép tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp *(Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP);*

- Các tài liệu chứng minh tổ chức kiểm định đã khắc phục được các nguyên nhân dẫn đến đình chỉ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

3.4. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: *Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.*

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cho phép tổ chức kiểm định tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

3.8. Phí, lệ phí: Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cho phép tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp *(Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP).*

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức kiểm định đã khắc phục được các nguyên nhân dẫn đến đình chỉ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

3.11. Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

- Nghị định số 49/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

** Lưu ý: Phần in nghiêng thực hiện đơn giản hoá thành phần hồ sơ.*

4. Thủ tục: Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp tổ chức kiểm định đề nghị chấm dứt hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

4.1. Trình tự thực hiện:

4.1.1 Trường hợp tổ chức kiểm định đề nghị chấm dứt hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp:

- Bước 1: Tổ chức kiểm định gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

- Bước 2: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, *Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp xem xét, trình Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định.* Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể

từ ngày nhận được hồ sơ, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp có văn bản trả lời cho tổ chức kiểm định đề nghị chấm dứt hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và nêu rõ lý do.

4.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp *hoặc thông qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

b) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp *(Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP);*

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định đã được cấp;

- Phương án bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp do tổ chức kiểm định thực hiện.

4.4. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: *Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.*

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

4.8. Phí, lệ phí: Không.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp *(Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP).*

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

4.11. Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

Nghị định số 49/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

** Lưu ý: Phần in nghiêng thực hiện đơn giản hoá thành phần hồ sơ.*

5. Thủ tục: Cấp thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

5.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân có nhu cầu cấp lại thẻ kiểm định viên gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

- Bước 2: Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp giải quyết hồ sơ

+ Trường hợp cá nhân có nhu cầu cấp thẻ kiểm định viên không đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do không được tham gia đánh giá cấp thẻ kiểm định viên.

+ Trường hợp cá nhân có nhu cầu cấp thẻ kiểm định viên có hồ sơ hợp lệ và đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp tổ chức đánh giá cấp thẻ kiểm định viên theo quy chế đánh giá cấp thẻ kiểm định viên do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt danh sách người được đánh giá cấp thẻ kiểm định viên đạt yêu cầu, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp thẻ kiểm định viên cho người đạt yêu cầu và công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

5.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp *hoặc thông qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

b) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp thẻ kiểm định viên *(Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP);*

- 04 ảnh màu giống nhau, cỡ 2 cm x 3 cm chụp trên nền màu sáng, mắt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu, mặc thường phục, được chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ đáp ứng quy định tại các khoản 2, 4, 5 và 6 Điều 13 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do trung tâm y tế cấp huyện hoặc cấp tương đương trở lên cấp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

5.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc (kể từ ngày có quyết định phê duyệt danh sách người được đánh giá cấp thẻ kiểm định viên đạt yêu cầu).

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân có nhu cầu cấp thẻ kiểm định viên.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

5.8. Phí, lệ phí: Không.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp thẻ kiểm định viên *(Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP).*

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Đáp ứng các tiêu chuẩn kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp

- Có phẩm chất đạo đức tốt, có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên.

- Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm về quản lý, giảng dạy, nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục, giáo dục nghề nghiệp hoặc làm việc về ngành, nghề có liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo.

- Hoàn thành khóa đào tạo kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp hoặc do đơn vị được Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp giao nhiệm vụ tổ chức.

- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên.

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương trở lên.

b) Được đánh giá đạt yêu cầu theo quy chế đánh giá cấp thẻ kiểm định viên của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

5.11. Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

- Nghị định số 49/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

** Lưu ý: Phần in nghiêng thực hiện đơn giản hoá thành phần hồ sơ.*

6. Thủ tục: Cấp lại thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp

6.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân có nhu cầu cấp lại thẻ kiểm định viên gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

- Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp kiểm tra, đối chiếu, cấp lại thẻ kiểm định viên. Trường hợp không cấp lại thẻ kiểm định viên, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp có văn bản trả lời cho cá nhân có nhu cầu cấp lại thẻ kiểm định viên và nêu rõ lý do.

6.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp *trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc thông qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

b) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại thẻ kiểm định viên *(Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP);*

- 04 ảnh màu giống nhau, cỡ 2 cm x 3 cm chụp trên nền màu sáng, mắt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu, mặc thường phục, được chụp trong thời gian không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;

- Bản khai quá trình tham gia hoạt động liên quan đến kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong thời gian thẻ kiểm định viên còn giá trị sử dụng và bản sao các hợp đồng ký với tổ chức kiểm định để thực hiện đánh giá ngoài (nếu có);

- Thẻ kiểm định viên đã được cấp bị hỏng hoặc hết thời hạn.

6.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

6.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

6.8. Phí, lệ phí: Không.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp lại thẻ kiểm định viên *(Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 4/2023/NĐ-CP);*

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thẻ kiểm định viên đã được cấp hết thời hạn, bị hỏng hoặc bị mất.

- Thẻ kiểm định viên hết thời hạn không được cấp lại trong các trường hợp sau đây:

+ Sau 03 tháng kể từ ngày hết thời hạn ghi trên thẻ kiểm định viên mà kiểm định viên không đề nghị cấp lại;

+ Trong thời hạn của thẻ kiểm định viên mà kiểm định viên không tham gia hoạt động liên quan đến kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

6.11. Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

- Nghị định số 49/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

** Lưu ý: Phần in nghiêng thực hiện đơn giản hoá thành phần hồ sơ.*

Mẫu số 01

(Kèm theo Phụ lục I Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ)

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	……, ngày …. tháng …. năm …….

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Kính gửi:……

1. Tên tổ chức: .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại: ……Fax: ……E-mail: .....
4. Website: .....
5. Quyết định thành lập/Quyết định đổi tên (nếu có)/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ……Cơ quan cấp:……cấp ngày……tại .....
6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp: Số…… ngày cấp: .....*(Đối với trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp).*
7. Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số ……./……/NĐ-CP ngày….. tháng ... năm…. của Chính phủ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp *(Đối với trường hợp đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp)*

Đề nghị Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

(Đối với trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đề nghị nêu lý do cấp lại)

8. Hồ sơ kèm theo gồm:

-.....

-……

(Đối với tài liệu về kiểm định viên của của tổ chức kiểm định ghi rõ thông tin về số thẻ, ngày cấp thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp của kiểm định viên).

9. Chúng tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị này và các hồ sơ, tài liệu kèm theo.
- Thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

Nơi nhận:	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC**
- …..	*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu hoặc ký số*
- …..	

Mẫu số 02

(Kèm theo Phụ lục I Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ)

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI **TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY CHỨNG NHẬN

TÊN TỔ CHỨC: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số đăng ký chứng nhận:.....

ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Ngày cấp:.....

Cấp lần thứ: .....

TỔNG CỤC TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03

(Kèm theo Phụ lục I Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ)

TÊN TỔ CHỨC --------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

……, ngày … tháng … năm …

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cho phép tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Kính gửi:……..

1. Tên tổ chức: ……

2. Địa chỉ liên lạc: ……

3. Điện thoại: ……Fax: …… E-mail: ……

4. Website: ……

5. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ……..
Cơ quan cấp: …… cấp ngày …… tại ……

6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp: mã số đăng ký chứng nhận: ....., ngày cấp:……

7. Đề nghị Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp xem xét và cho phép tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp:

- Lý do đề nghị: ……

……..

8. Tài liệu kèm theo gồm có:

- ……;

- ……;

9. Chúng tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị này và các hồ sơ, tài liệu kèm theo;

- Thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

Nơi nhận: -… -…	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC** *(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên hoặc ký số)*

Mẫu số 04

(Kèm theo Phụ lục I Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ)

TÊN TỔ CHỨC --------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

……, ngày … tháng … năm ……

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Chấm dứt hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề

Kính gửi:……

1. Tên tổ chức: ……

2. Địa chỉ liên lạc: ……

3. Điện thoại: …… Fax:…… E-mail: ……

4. Website: ……

5. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số……
Cơ quan cấp: …… cấp ngày …… tại ……

6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp: mã số đăng ký chứng nhận: ....., ngày cấp:……

7. Đề nghị Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp xem xét cho chấm dứt hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp:

- Lý do đề nghị: ……

8. Tài liệu kèm theo gồm có:

- ……;

- ……

9. Chúng tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị này và các hồ sơ, tài liệu kèm theo;

- Thực hiện đúng, đủ các nội dung của phương án bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp./.

Nơi nhận: - …… - …	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC** *(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên hoặc ký số)*

Mẫu số 05

(Kèm theo Phụ lục I Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 2 x 3

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp/cấp lại thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Kính gửi:……..

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên (Chữ in hoa có dấu):.....; ngày sinh: .....; giới tính .....

2. Số CMND/CCCD: .....; ngày cấp: .....; nơi cấp.....

3. Điện thoại: ..... Email: .....

4. Đơn vị công tác hiện nay:..... Địa chỉ: .....; Chức vụ:.....

5. Trình độ chuyên môn cao nhất (TSKH, TS, ThS, Cử nhân, Kỹ sư): .....

6. Trình độ ngoại ngữ (tên ngoại ngữ + trình độ): .....

7. Trình độ tin học: .....

8. Thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp (đối với trường hợp đề nghị cấp lại thẻ kiểm định viên):

- Số thẻ: .....; ngày cấp: .....; nơi cấp.....

9. Lý do đề nghị cấp lại thẻ (đối với trường hợp đề nghị cấp lại thẻ kiểm định viên):

……...

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

1. Tham gia khóa đào tạo kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp tổ chức từ ngày..... đến ngày .....

- Số chứng chỉ: .....; ngày cấp: .....

2. Quá trình công tác:

TT	Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1.			
2.			
…			

3. Tổng thời gian giảng dạy hoặc làm công tác quản lý, nghiên cứu, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp: ..... năm.

4. Tổng thời gian làm việc liên tục trong một lĩnh vực liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo: ..... năm.

III. Hồ sơ kèm theo

- .....
- .....
- .....

Sau khi nghiên cứu quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, tôi thấy bản thân đáp ứng đủ tiêu chuẩn kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Vì vậy, tôi làm đơn này đề nghị được cấp/cấp lại thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Tôi cam đoan những nội dung trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hồ sơ kèm theo./.

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
Ký và ghi rõ họ tên hoặc ký số